

Bản án số: 80/2023/HS-PT

Ngày: 04-7-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Ngọc Thành

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Quốc Khánh

Ông Nguyễn Văn Cảnh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hồng Nhật Châu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 54/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng T và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

**- Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Hoàng T, (tên gọi khác: Gà T1), sinh năm 1985, tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: Số C đường H, Phường B, thành phố T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Hồ Thị Y; Có vợ Đỗ Thị Hạ V và 02 người con sinh năm 2019 và năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/6/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phúc thẩm, xử phạt 5.000.000đ (năm triệu đồng) về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong ngày 03/01/2019; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/8/2022 đến 25/11/2022 được cho tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Bá P, sinh năm 1987, tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: Số A đường N, Phường F, thành phố T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị N1; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Thái Duy T2, sinh năm 1983, tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: ấp R, xã M, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Văn T3 và bà Huỳnh Thị Y1; Có vợ Đoàn Thị Thúy T4 và 01 người con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Kim T5, sinh năm 1997, tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: Số A đường H, Phường B, thành phố T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn G và bà Lê Thị Cẩm V1; Có vợ Trần Thị Thùy N2 và 01 người con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/9/2019, bị Phòng C3 Công an Thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà ăn tiền”, đã nộp phạt ngày 20/9/2019; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Trần Hồng Đ, sinh năm 1973, tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: Số H ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Chạy xe Honda ôm; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Hồng C và bà Võ Thị T6; Có vợ Nguyễn Thị Phương L và 01 người con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Ngày 20/11/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phúc thẩm, tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Đánh bạc” và 01 năm tù giam về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, chấp hành chung cho hai tội là 01 năm 09 tháng tù; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

- Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Có 05 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị gồm: Nguyễn Văn T7, Võ Thái P1, Tôn Thọ H1, Lê Thanh P2, Trần Quốc P3.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Văn L1, Lê Thị Bé S, Nguyễn Thanh P4, Nguyễn Anh T8, Lê Kim S1, Trần Văn H2, Nguyễn Tấn L2, Nguyễn Thanh N3, Lê Thanh Đ1, Lương Anh K, Nguyễn Hoài T9, Nguyễn Hoàng T10, Nguyễn Văn N4, Nguyễn Thị C1, Nguyễn Văn C2, Đoàn Thị Thúy T4, Đoàn Quốc T11, Nguyễn Thị Thùy N5, Trần Thị H3.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 18/01/2022, nhận điện thoại của Nguyễn Hoàng T, Lê Bá P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng biển số 71C3-310.75 mang theo tấm kính, cân đồng hồ, cựa gà và băng keo dùng băng cựa gà mà T gửi tại nhà P đến bãi đất trống trên đường số H, khu dân cư Đ, Phường F, thành phố T, tỉnh Long An để tham gia đá gà. Trước đó, T đã rủ rê các con bạc đến địa điểm trên để chơi đá gà thắng thua bằng tiền nhằm mục đích lấy hoa

hồng (tiền xâu), T làm trọng tài phân định thắng thua giữa hai bên gà đá với nhau, P tham gia cá cược trực tiếp với các con bạc tham gia đánh bạc khác.

Trận thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 18/01/2022, Võ Thái P1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ biển số 62B1-013.68 đến bãi đất trống trên đường số H, khu dân cư Đ, Phường F, thành phố T, tỉnh Long An, mang theo số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) mục đích tham gia đánh bạc, Nguyễn Văn T7 mang theo 01 (một) con gà que trọng lượng 2,5kg cùng số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) mục đích tham gia đánh bạc.

Một lúc sau, Thái D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng biển số 62B1-380.87 và mang theo số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) đến để tham gia đánh bạc thì thấy có gà của bên Nguyễn Văn T7 nên Thái Duy T2 về nhà mang 01 (một) con gà điều trọng lượng 2,4kg đến để đá với gà của Nguyễn Văn T7. Do trọng lượng con gà que của bên Nguyễn Văn T7 (2,5kg) lớn hơn trọng lượng con gà điều của bên Thái D (2,4kg) nên gà của Nguyễn Văn T7 đá chấp ăn 8 (nếu gà bên Nguyễn Văn T7 thắng sẽ chỉ nhận được 80% số tiền đặt cược từ bên Thái D, còn nếu gà bên Nguyễn Văn T7 thua sẽ chung cho bên Thái D đủ số tiền đặt cược).

Hai bên đặt cược mỗi bên số tiền đá xỏ là 2.000.000đ (hai triệu đồng), đã giao hữu bên ngoài 1.000.000đ (một triệu đồng), tổng cộng là 3.000.000đ (ba triệu đồng) cho mỗi bên gà, trong đó: bên gà của Thái Duy T2 gồm Thái D đặt cược 2.000.000đ (hai triệu đồng), Trần Quốc P3 đặt cược 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), Nguyễn Kim T5 đặt cược 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); bên gà của Nguyễn Văn T7 gồm Nguyễn Văn T7 đặt cược 2.000.000đ (hai triệu đồng), Võ Thái P1 đặt cược 1.000.000đ (một triệu đồng).

Ngoài ra, Trần Hồng Đ cùng với một thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ đặt cược bên ngoài (đá hàng xáo) bên gà que của Nguyễn Văn T7 với Lê Bá P số tiền đặt cược là 4.000.000đ (bốn triệu đồng), trong đó Đ và thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ mỗi người đặt cược 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Võ Thái P1 thông qua Nguyễn Hoàng T đặt cược bên ngoài (đá hàng xáo) bên gà que của Nguyễn Văn T7 với Thái Duy T2 với số tiền đặt cược là 3.000.000đ (ba triệu đồng); trong đó: Phương đặt cược 1.000.000đ (một triệu đồng), Tôn Thọ H1 đặt cược 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), Lê Thanh P2 đặt cược 1.000.000đ (một triệu đồng), một thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ đặt cược 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Bên gà điều của Thái D do Thái Duy T2 cùng Trần Quốc P3 quán cựa cho Nguyễn Kim T5 thả gà đá. Bên gà que của Nguyễn Văn T7 do Nguyễn Văn T7 cùng Võ Thái P1 quán cựa và thả gà đá. Nguyễn Hoàng T làm trọng tài cho hai bên gà đá với nhau, kết quả bên gà điều của Thái Duy T2 thắng. Nguyễn Văn T7 chung số tiền đá xỏ là 2.000.000đ (hai triệu đồng); Võ Thái P1 chung số tiền đá giao hữu là 1.000.000đ (một triệu đồng), thu số tiền đá hàng xáo bên ngoài của Tôn Thọ H1 là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); Lê Thanh P2 là 1.000.000đ (một triệu đồng); một thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và của Võ Thái P1 là 1.000.000đ (một triệu đồng), tổng cộng là

4.000.000đ (bốn triệu đồng) tất cả chung cho Nguyễn Hoàng T. Nguyễn Hoàng T giữ lại số tiền xâu (huê hồng) làm trọng tài trong số tiền đá xỏ là 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và đưa lại cho T12 Duy Tâm là 5.900.000đ (năm triệu chín trăm nghìn đồng); Thái Duy T2 đưa lại cho Trần Quốc P3 và Nguyễn Kim T5 mỗi người là 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Trần Hồng Đ và một thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ chung số tiền đá hàng xáo bên ngoài mỗi người số tiền là 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho Lê Bá P, nhưng Trần Hồng Đ chỉ còn số tiền là 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) nên chỉ chung cho P là 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng), số tiền còn lại sẽ trả sau.

Trận thứ hai: Nguyễn Văn L1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu xanh biển số: 62L1-251.46 mang theo 01 (một) con gà que đến điểm đá gà để tham gia đánh bạc. Khi đang chuẩn bị đá với gà khét của Thái Duy T2, chưa quy định tiền đá xỏ là bao nhiêu và chưa thả gà đá với nhau thì lực lượng Công an đến bắt quả tang.

Như vậy, xác định số tiền các đối tượng đánh bạc trận thứ nhất, kèo đá ăn 8 như sau:

- Lê Bá P cá cược với Trần Hồng Đ và thanh niên không rõ lai lịch số tiền 4.000.000đ, số tiền đánh bạc là 7.200.000đ.

- Nguyễn Văn T7 đá số 2.000.000đ cùng Võ Thái P1 giao hữu 1.000.000đ cá cược với Thái D đá số 2.000.000đ cùng Nguyễn Kim T5 và Trần Quốc P3 giao hữu 1.000.000đ (mỗi người 500.000đ), tổng cộng là 3.000.000đ, số tiền đánh bạc là 5.400.000đ.

- Lê Thanh P2 đá hàng sáo 1.000.000đ cùng Võ Thái P1 1.000.000đ, Tôn Thọ H1 500.000đ và 01 thanh niên không rõ lai lịch 500.000đ, tổng cộng là 3.000.000đ, cá cược với bị cáo Nguyễn Hoàng T (Gà T, bị cáo T không thừa nhận), số tiền đánh bạc là 5.400.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Công an còn tạm giữ tang vật của vụ án và trả lại chủ sở hữu các tài sản không liên quan đến vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Lê Bá P, Nguyễn Văn T7, Võ Thái P1, Lê Thanh P2, Tôn Thọ H1, Thái Duy T2, Nguyễn Kim T5, Trần Quốc P3, Trần Hồng Đ phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1 điều 321; Điều 17, Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 25/8/2022 đến 25/11/2022 là 03 tháng 01 ngày.

Xử phạt bị cáo Trần Hồng Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Áp dụng khoản 1 điều 321; Điều 17, Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Bá P 09 (chín) tháng tù, Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo thi hành án.

Xử phạt bị cáo Thái Duy T2 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T5 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo thi hành án.

3. Áp dụng khoản 1 điều 321; Điều 17, Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Thanh P2 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt Trần Quốc P3 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

4. Áp dụng khoản 1 điều 321; Điều 17, Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1 khoản 2, điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thái P1 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt Nguyễn Văn T7 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

4. Áp dụng khoản 1 điều 321; Điều 17, Điều 35; Điều 50; điểm s khoản 1 khoản 2, điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Tôn Thọ H1 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

3. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cân đồng hồ (loại 5kg);

- 01 (một) tấm kính;

- 34 (ba mươi bốn) cuộn băng keo;

- 11 (mười một) cặp cựa sắt;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- Số tiền 9.160.000đ (chín triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng);

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh hiệu OPPO (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong) của bị cáo Lê Bá P.

(Theo Quyết định chuyên vật chứng số 39/QĐ-VKS-HS ngày 19/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.)

Buộc các bị cáo phải nộp lại tiền sử dụng đánh bạc và tiền thu lợi bất chính để nộp vào ngân sách nhà nước:

- Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải nộp 100.000đ (một trăm nghìn đồng);

- Bị cáo Lê Bá P phải tiếp tục nộp 3.440.000đ (ba triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng);

- Bị cáo Thái Duy T2 phải tiếp tục nộp 6.100.000đ (sáu triệu một trăm nghìn đồng);

- Bị cáo Nguyễn Kim T5 phải tiếp tục nộp 500.000đ (năm trăm nghìn đồng);

- Bị cáo Trần Quốc P3 phải tiếp tục nộp 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 13/3/2023, bị cáo Lê Bá P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, bị cáo Nguyễn Kim T5 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 14/3/2023, bị cáo Trần Hồng Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Ngày 15/3/2023, bị cáo Thái Duy T2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 17/3/2023, bị cáo Nguyễn Hoàng T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Lê Bá P, Thái Duy T2, Nguyễn Kim T5, Trần Hồng Đ đại thừa n thực hiện hành vi đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Lê Bá P, Thái Duy T2, Nguyễn Kim T5, Trần Hồng Đ trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Lê Bá P, Thái Duy T2, Nguyễn Kim T5, Trần Hồng Đ đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như: Các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Lê Bá P, Thái Duy T2, Nguyễn Kim T5, Trần Hồng Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Bá P, Thái Duy T2 phạm tội lần đầu và thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 01 năm tù, Lê Bá P 09 tháng tù, T12 Duy Tâm 09 tháng tù, Nguyễn Kim T5 06 tháng tù, Trần Hồng Đ 06 tháng tù là đúng quy định pháp luật, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Lê Bá P, Thái Duy T2, Nguyễn Kim T5, Trần Hồng Đ:

Bị cáo Nguyễn Hoàng T kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết nào khác ngoài các tình tiết mà cấp sơ thẩm đã áp dụng. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Hoàng T là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác tổ chức đá gà, làm trọng tài và lấy tiền xâu, bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội “Đánh bạc” nhưng vẫn tiếp tục vi phạm, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Kim T5 kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết nào khác ngoài các tình tiết mà cấp sơ thẩm đã áp dụng. Bị cáo T5 có nhân thân xấu từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” nhưng vẫn tiếp tục vi phạm, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo Trần Hồng Đ kháng cáo có cung cấp bị cáo có cha vợ là ông Nguyễn Văn B tham gia cách mạng, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, mẹ bị cáo là người khuyết tật được hưởng trợ cấp, con của bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bị cáo tham gia lực lượng xe Honda khách phòng chống tội phạm có xác nhận của Công an phường là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên ghi nhận. Tuy nhiên, bị cáo Trần Hồng Đ có nhân thân xấu đã bị xét xử về 02 tội trong đó có tội “Đánh bạc” nhưng vẫn tiếp tục vi phạm, hơn nữa, bị cáo lại tham gia lực lượng xe Honda khách phòng chống tội phạm nhưng vẫn vi phạm pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo Lê Bá P kháng cáo có cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính và tiền dùng vào việc đánh bạc là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên cần xem xét cho bị cáo.

Bị cáo Thái Duy T2 kháng cáo có cung cấp giấy khen của Liên đoàn võ thuật tỉnh L, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bị cáo đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính và tiền dùng vào việc đánh bạc, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên cần xem xét cho bị cáo.

Các bị cáo Lê Bá P và Thái Duy T2 phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo không có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này các bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, xét thấy, không cần thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà các bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của các bị cáo.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Kim T5, Trần Hồng Đ, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Bá P, Thái Duy T2 theo hướng giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm và cho các bị cáo hưởng án treo;

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Lê Bá P, Thái Duy T2, Nguyễn Kim T5, Trần Hồng Đ trong thời hạn pháp luật quy định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 18/01/2022, Nguyễn Hoàng T điện thoại rủ Lê Bá P đến bãi đất trống trên đường số H, khu dân cư Đ, Phường F, thành phố T, tỉnh Long An để tham gia đá gà. Các bị cáo tổ chức 02 trận gà cụ thể:



Trận thứ nhất: Giữa gà que của bên Nguyễn Văn T7 (2,5kg) đá với gà điều của bên Thái D (2,4kg), kèo gà của Nguyễn Văn T7 đá chấp ăn 8, số tiền các đối tượng đánh bạc trận thứ nhất cụ thể:

- Bên gà của Thái D gồm: Thái Duy T2 đặt cược 2.000.000đ, Trần Quốc P3 đặt cược 500.000đ, Nguyễn Kim T5 đặt cược 500.000đ; bên gà của Nguyễn Văn T7 gồm: Nguyễn Văn T7 đặt cược 2.000.000đ, Võ Thái P1 đặt cược là 1.000.000đ. Tổng số tiền cá cược là 5.400.000 đồng.

- Kèo đá bên ngoài (đá hàng xáo): Trần Hồng Đ cùng một thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ đặt cược bên gà của Nguyễn Văn T7 mỗi người 2.000.000 đồng; Lê Bá P đặt cược gà của Thái D là 4.000.000 đồng. Tổng số tiền cá cược là 7.200.000 đồng.

- Kèo đá bên ngoài (đá hàng xáo): Bên gà của Nguyễn Văn T7 gồm Võ Thái P1 (thông qua Nguyễn Hoàng T) đặt cược 1.000.000đ, Tôn Thọ H1 đặt cược là 500.000đ, Lê Thanh P2 đặt cược là 1.000.000đ và một thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ đặt cược là 500.000đ; Bên gà của Thái D thì Thái Duy T2 đặt cược là 3.000.000đ. Tổng số tiền cá cược là 5.400.000 đồng.

Kết quả bên gà điều của T12 Duy Tâm thắng, Nguyễn Hoàng T lấy tiền của bên thua đưa lại cho T12 Duy Tâm 5.900.000đ, T giữ lại tiền xâu làm trọng tài trong số tiền đá xỏ là 100.000đ.

Trận thứ hai: Giữa gà que của Nguyễn Văn L1 đá với gà khét của Thái Duy T2, khi đang chuẩn bị, chưa quy định tiền đá xỏ là bao nhiêu và chưa thả gà đá với nhau thì lực lượng Công an đến bắt quả tang.

[3] Hành vi của các bị cáo Lê Bá P, Thái Duy T2, Nguyễn Kim T5, Trần Hồng Đ đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T có hành vi rủ rê, tổ chức cho các con bạc sát phạt lẫn nhau ăn thua bằng tiền trái phép, bị cáo làm trọng tài, lấy tiền xâu nhưng số người tham gia đánh bạc dưới 10 người, 01 chiếu bạc nhưng số tiền dưới 20.000.000 đồng nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”, do đó bị cáo là đồng phạm về tội “Đánh bạc” nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Lê Bá P, Thái Duy T2, Nguyễn Kim T5, Trần Hồng Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Bá P, Thái Duy T2 phạm tội lần đầu và thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 01 năm tù, Lê Bá P 09 tháng tù, T12 Duy Tâm 09 tháng tù, Nguyễn Kim T5 06 tháng tù, Trần Hồng Đ 06 tháng tù là đúng quy định pháp luật, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

[5] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Lê Bá P, Thái Duy T2, Nguyễn Kim T5, Trần Hồng Đ:

Bị cáo Nguyễn Hoàng T kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết nào khác ngoài các tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Hoàng T là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác tổ chức đá gà, bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội “Đánh bạc” nhưng vẫn tiếp tục vi phạm, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Kim T5 kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết nào khác ngoài các tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Hơn nữa, bị cáo T5 có nhân thân xấu từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” nhưng vẫn tiếp tục vi phạm, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo Trần Hồng Đ kháng cáo có cung cấp bị cáo có cha vợ là ông Nguyễn Văn B tham gia cách mạng, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, mẹ bị cáo là người khuyết tật được hưởng trợ cấp, con của bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bị cáo tham gia lực lượng xe Honda khách phòng chống tội phạm có xác nhận của Công an phường là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Tuy nhiên, bị cáo Đ có nhân thân xấu đã bị xét xử về 02 tội trong đó có tội “Đánh bạc” nhưng vẫn tiếp tục vi phạm, hơn nữa, bị cáo lại tham gia lực lượng xe Honda khách phòng chống tội phạm lẽ ra bị cáo phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, đấu tranh phòng chống tội phạm nhưng bị cáo bất chấp chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo Lê Bá P kháng cáo có cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính và tiền dùng vào việc đánh bạc là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên cần xem xét cho bị cáo.

Bị cáo Thái Duy T2 kháng cáo có cung cấp giấy khen của Liên đoàn võ thuật tỉnh L, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bị cáo đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính và tiền dùng vào việc đánh bạc, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương

là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên cần xem xét cho bị cáo.

Đối với các bị cáo Lê Bá P và Thái Duy T2 phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo không có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này các bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, xét thấy, không cần thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà các bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của các bị cáo.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Kim T5, Trần Hồng Đ, chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Lê Bá P, Thái Duy T2, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[7] Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.440.000 đồng của bị cáo Lê Bá P và số 6.100.000 đồng của bị cáo Thái Duy T2 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An để đảm bảo thi hành án.

[8] Về phần lý lịch của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm ghi không chính xác lý lịch của bị cáo Lê Bá P nên cấp phúc thẩm sửa phần lý lịch của bị cáo.

[9] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Kim T5, Trần Hồng Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận. Các bị cáo Lê Bá P, Thái Duy T2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[10] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Kim T5, Trần Hồng Đ; Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Lê Bá P, Thái Duy T2; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Lê Bá P, Thái Duy T2, Nguyễn Kim T5, Trần Hồng Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng T **01 (một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2022 đến ngày 25/11/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Hồng Đ **06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Kim T5 **06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Bá P **09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, ngày 04 tháng 7 năm 2023.

Giao bị cáo Lê Bá P cho Ủy ban nhân dân Phường F, thành phố T, tỉnh Long An để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Thái Duy T2 **09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, ngày 04 tháng 7 năm 2023.

Giao bị cáo Thái Duy T2 cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Long An để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Tiếp tục tạm giữ số tiền 6.100.000 đồng theo biên lai thu số 0000402 ngày 09/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo Thái Duy T2.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.440.000 đồng theo biên lai thu số 0000403 ngày 15/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo Lê Bá P.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Kim T5, Trần Hồng Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm; Các bị cáo Lê Bá P, Thái Duy T2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND thành phố Tân An;
- VKSND thành phố Tân An;
- Chi cục THADS thành phố Tân An;
- CQĐT Công an thành phố Tân An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Ngọc Thành**